

Bản án số: 57/2019/HS-ST
Ngày: 30-7-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Ông Thân Văn Hiếu

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Quang Kim
2. Ông Thân Văn Nhân

- Thư ký phiên toà: Bà Đào Thị Oanh- Thư ký Toà án nhân dân huyện V.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Dương Quỳnh- Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 7 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện V xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 61/2019/HSST ngày 08/7/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2019/QĐXXST- HS, ngày 18 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Lê Đức Ph, sinh năm 1989; nơi cư trú: Khối 13, phường M, thị xã H, tỉnh Nghệ An; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; con ông Lê Đức T và bà Nguyễn Thị Ph; tiền sự: không.

Tiền án: Tại bản án số 71/2018/HS- ST ngày 15/10/2018, Toà án nhân dân tỉnh Bắc Ninh xử phạt bị cáo 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo chưa chấp hành án phạt tù.

Nhân thân: Ngày 25/6/2013 bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 05 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/3/2019 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang (có mặt tại phiên toà)

*** Người bị hại:**

1. Chị Nguyễn Thị Q, sinh năm 1993 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Khu Yên M, phường K, TP. B, tỉnh Bắc Ninh

2. Anh Bùi Hữu Kh, sinh năm 1992 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn L, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa

3. Chị Tống Thị X, sinh năm 2000 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn K, xã M, huyện Th, tỉnh Lai Châu.

4. Ông K, sinh năm 1982 (vắng mặt, có đơn xin vắng mặt)

Nơi cư trú: Phòng 604, tòa nhà A chung cư M, phường Tr quận C, thành phố Hà Nội.

5. Ông B, sinh năm 1980 (vắng mặt, có đơn xin vắng mặt)

Nơi cư trú: Số nhà 24, khu 15, phường K, TP. B, tỉnh Bắc Ninh

** Người phiên dịch:*

Chị Hoàng Thị L, sinh năm 1993 (vắng mặt, có đơn xin vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Th, xã L, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo đã thực hiện 02 hành vi trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện V.

*** Vụ thứ nhất:**

Khoảng 11 giờ ngày 08/12/2018, bị cáo Lê Đức Ph đến Công ty Samkwang thuộc Khu công nghiệp Quang Châu, huyện V, tỉnh Bắc Giang đến tòa nhà A. Sau đó, Ph đi bộ vào trong tòa nhà A rồi đi lên tầng hai. Khi lên đến tầng hai, Ph nhìn qua cửa kính của văn phòng tổng hợp thì thấy trong phòng không có người nên đã nảy sinh ý định đột nhập vào phòng trộm cắp tài sản. Quan sát thấy xung quanh không có người, Ph đẩy cửa vào phòng, đi đến dãy bàn làm việc bên trái hướng từ cửa nhìn vào thì thấy trên mặt bàn làm việc đầu tiên có để hai chiếc điện thoại di động, trong đó một chiếc nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu vàng và một chiếc nhãn hiệu Samsung S8 Plus màu đen của chị Nguyễn Thị Q nên đã trộm cắp hai chiếc điện thoại này giấu vào trong túi quần và rời khỏi công ty theo lối cũ đi vào. Sau đó Ph đi bộ ra đường cao tốc Bắc Giang - Hà Nội bắt xe buýt ra thành phố Hà Nội tìm nơi tiêu thụ. Khi ra đến thành phố Hà Nội, Ph đi đến hai cửa hàng mua bán điện thoại di động ở quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội (Ph khai không nhớ địa chỉ, không quen biết chủ cửa hàng) bán 02 chiếc trộm cắp trước đó được tổng số tiền 5.700.000 đồng, trong đó bán chiếc điện thoại Samsung S8 Plus được 5.000.000 đồng, bán chiếc điện thoại Iphone 6 Plus được 700.000 đồng. Số tiền bán điện thoại Ph đã chi tiêu cá nhân hết.

Ngày 10/12/2018, chị Nguyễn Thị Q có đơn trình báo đến Công an huyện V về việc bị mất trộm 01 chiếc điện thoại Samsung S8 Plus và 01 chiếc điện thoại Iphone 6 Plus.

Ngày 03/5/2019, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện V tiến hành định giá và Kết luận: 01 điện thoại Samsung s8 Plus có giá trị 12.600.000 đồng và 01 điện thoại Iphone 6s Plus có giá trị 5.000.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 17.600.000 đồng. Chị Q yêu cầu bồi thường giá trị hai chiếc điện thoại bị chiếm đoạt là 17.600.000 đồng.

*** Vụ thứ hai:**

Khoảng 09 giờ sáng ngày 20/02/2019, bị cáo Ph đi bộ từ nơi trọ của mình đến một quán nước ở cổng số 4- Công ty Samsung thuộc Khu công nghiệp Yên Ph, tỉnh Bắc Ninh mục đích đón xe lên huyện V, tỉnh Bắc Giang tìm việc làm. Tại đây, Ph gặp một đôi tượng nam thanh niên tên Tuấn (Ph khai quen Tuấn từ trước nhưng chỉ biết Tuấn, sinh năm 1990 quê ở huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An). Sau Khi gặp nhau, Ph và Tuấn rủ nhau lên khu công nghiệp Vân Trung, huyện V. Khi đến chân cầu vượt Đình Trám, Ph và Tuấn xuống xe và thuê xe ôm vào công trường đang thi công của Công ty Hồng Hải thuộc khu Công nghiệp Vân Trung. Sau đó cả 02 đi bộ đến cổng sau của Công ty TNHH S-Connect BG Vina thì nhìn thấy việc ra vào diễn ra tự do, không bị bảo vệ kiểm soát nên đã rủ Tuấn đi vào trong Công ty S-Connect BG Vina xem có tài sản gì sơ hở thì trộm cắp bán lấy tiền ăn tiêu cá nhân, Tuấn đồng ý. Khoảng 12 giờ cùng ngày, Ph và Tuấn đến lối thông giữa xưởng A và xưởng B của Công ty S-Connect BG Vina thì rẽ phải đi đến trước cửa Phòng chất lượng ở tầng 2, xưởng A và quan sát qua cửa kính thì thấy trong phòng không có người nên Tuấn đẩy cửa vào trước, còn Ph đi theo sau. Vào được phòng, Ph đi đến dãy bàn làm việc sát tường đối diện cửa vào lục túi xách của anh Khánh lấy được số tiền 700.000 đồng, gồm 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng, 02 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng/tờ và lấy trong một chiếc cặp của chị Xoan 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng. Lúc này, Ph thấy Tuấn cũng đang lục tìm tài sản ở dãy bàn làm việc bên trái hướng cửa đi vào xác định là bàn làm việc của ông K (ông K khai bị mất số tiền 15.000.000 đồng và 200 USD) và bàn làm việc của ông B (ông B khai bị mất một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 5). Sau khi đã trộm cắp được tài sản, Tuấn và Ph cùng nhau rời khỏi công ty, cả hai đi bộ xuống gần cổng chính của công ty rồi trèo qua hàng rào bảo vệ ra ngoài và đi bộ ra đường cao tốc. Khi ra đến đường cao tốc, Tuấn bảo với Ph là Tuấn lấy được số tiền 10.000.000 đồng và chia cho Ph 5.000.000 đồng rồi cả hai bắt xe buýt đi về Bắc Ninh. Khi đến vòng xuyên khu công nghiệp Yên Ph cả hai xuống xe, Ph gọi xe ôm về phòng trọ, còn Tuấn sau đó đi đâu Ph không biết.

Ngày 20/02/2019, ông B có đơn trình báo về việc bị mất trộm 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 5; ông K bị mất số tiền 15.000.000 đồng và 200 USD; anh Kh bị mất số tiền 700.000 đồng; chị X bị mất số tiền 100.000 đồng.

Ngày 11/03/2019, Lê Đức Ph đã đến đầu thú tại Cơ quan điều tra Công an huyện V và giao nộp 01 chiếc áo sơ mi kẻ caro màu xanh có cúc áo màu đen là chiếc áo Ph mặc khi trộm cắp tài sản tại Công ty S-Connect BG Vina. Ngày 13/3/2019, Cơ quan điều tra ra Lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Ph, kết quả không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Ngày 14/3/2019, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện V tiến hành định giá và Kết luận: 01 điện thoại Samsung Galaxy Note 5 giá 3.000.000 đồng. Ông Byêu cầu bồi thường số tiền 3.000.000 đồng; Ông Kyêu cầu bồi thường số tiền 15.000.000 đồng và 200 USD; Anh Khyêu cầu bồi thường số tiền 700.000 đồng; Chị X không có yêu cầu gì về việc bồi thường.

Với nội dung trên, tại bản cáo trạng số 56/CT-VKS-VY ngày 08/7/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện V đã truy tố bị cáo Lê Đức Ph về tội “Trộm cắp tài sản”, quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình giống như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện V truy tố.

Sau phần xét hỏi, tại phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V phát biểu lời luận tội đối với bị cáo, phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi mà bị cáo đã thực hiện, giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên bố bị cáo Lê Đức Ph phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 56 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Lê Đức Ph từ 24 đến 28 tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 09 tháng tù của bản án số 71/2018/HSST ngày 15/10/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả 02 bản án là từ 33 đến 37 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/3/2019, được trừ thời gian tạm giữ, của bản án trước từ ngày 25/4/2018 đến 04/5/2018.

Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b, điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy 01 chiếc áo sơ mi kẻ caro màu xanh có cúc áo màu đen. Truy thu số tiền 100.000đ bị cáo đã trộm cắp của chị Tống Thị Xoan.

Về trách nhiệm dân sự : Áp dụng Điều 48 BLHS, Điều 584, Điều 585, Điều 589 BLDS: buộc Lê Đức Ph phải bồi thường cho Chị Nguyễn Thị Q số tiền 17.600.000 đồng; Ông Bsố tiền 3.000.000 đồng; Ông K số tiền 10.000.000 đồng; Anh Kh số tiền 700.000 đồng.

Về án phí: áp dụng điểm điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo đồng ý với luận tội của Kiểm sát viên, không có ý kiến tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của người bị hại và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Có đủ căn cứ xác định:

Khoảng 11 giờ ngày 08/12/2018, tại Văn phòng tổng hợp, dãy nhà A, Công ty Samkwang thuộc Khu công nghiệp Quang Châu, huyện V, tỉnh Bắc Giang, Lê Đức Ph đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc Samsung S8 Plus có trị giá 12.600.000 đồng và 01 chiếc điện thoại Iphone 6 Plus có trị giá 5.000.000 đồng của chị Nguyễn Thị Q. Tổng giá trị tài sản là 17.600.000 đồng.

Khoảng 12 giờ ngày 20/02/2019, tại Phòng chất lượng của xưởng A, Công ty TNHH S-Connect BG Vina thuộc Khu công nghiệp Vân Trung, huyện V, tỉnh Bắc Giang, Lê Đức Ph đã có hành vi trộm cắp số tiền 700.000 đồng của anh Bùi Hữu Kh; trộm cắp 100.000 đồng của chị X và trộm cắp số tiền 10.000.000 đồng của ông K; trộm cắp 01 điện thoại Samsung Galaxy Note 5 giá 3.000.000 đồng của ông B.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ; bị cáo đã lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu, lén lút chiếm đoạt tài sản. Hành vi nêu trên của bị cáo Lê Đức Ph đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện V truy tố bị cáo là đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội không những xâm phạm quyền sở hữu mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bản thân bị cáo đã từng bị kết tội về hành “Trộm cắp tài sản”, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học. Do đó cần áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất mức độ nghiêm trọng hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới có tác dụng răn đe, giáo dục riêng đối với bản thân các bị cáo cũng như có tác dụng đấu tranh phòng chống loại tội phạm này.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào: Bị cáo đã bị kết án, chưa được xóa án tích nay lại phạm tội. Bị cáo thực hiện nhiều hành vi phạm tội, mỗi hành vi đều cấu thành tội độc lập. Viện kiểm sát đề nghị áp dụng tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự là phù hợp, cần chấp nhận.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo ra đầu thú. Kiểm sát viên đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự là phù hợp cần chấp nhận.

[5] Về hình phạt: Kiểm sát viên đề nghị mức hình phạt chính và việc tổng hợp hình phạt của bản án đã có hiệu lực mà bị cáo chưa chấp hành, là phù hợp.

Hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định nên cần miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của những người bị hại. Nên cần buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho chị Nguyễn Thị Q số tiền 17.600.000đ.

Bồi thường cho anh Kh700.000 đồng; bồi thường 10.000.000 đồng cho ông Kim Gwang Huyn; bồi thường 3.000.000 đồng cho ông Baek Jung Hun.

Riêng chị X không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không đặt ra xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng:

Chiếc áo sơ mi kẻ caro màu xanh cúc áo màu đen là tài sản của bị cáo không còn giá trị, bị cáo không xin trả lại. Cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Truy thu số tiền 100.000đ bị cáo đã chiếm đoạt của chị Tống Thị X.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Trong vụ án này, Ph khai cùng thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại công ty S-Connect là một nam thanh niên tên Tuấn, sinh năm 1990 ở huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An nhưng Ph không biết địa chỉ cụ thể. Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành xác minh nhưng vẫn chưa xác định được nhân thân, lai lịch của đối tượng này nên đã tách phần tài liệu liên quan để tiếp tục điều tra, xử lý. Nếu sau này Tuấn bị xét xử về hành vi trộm cắp tài sản cùng bị cáo vào ngày 20/02/2019, tại Phòng chất lượng của xưởng A, Công ty TNHH S-Connect BG Vina thuộc Khu công nghiệp Vân Trung, huyện V, tỉnh Bắc Giang. Thì bị cáo có quyền yêu cầu Tuấn phải có trách nhiệm đối với số tiền bị cáo đã bồi thường cho người bị hại.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 56 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Lê Đức Ph 24 (hai mươi tư) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Tổng hợp với hình phạt 09 (chín) tháng tù tại bản án số 71/2018/HSST ngày 15/10/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả 02 bản án là 33 (ba mươi ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/3/2019. Được trừ thời gian tạm giữ, của bản án trước là từ ngày 25/4/2018 đến 04/5/2018.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào các Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, 585, 589 Bộ luật dân sự:

Buộc bị cáo phải bồi thường cho chị Nguyễn Thị Q số tiền 17.600.000đ.

Bồi thường cho anh Kh 700.000 đồng; bồi thường cho ông K 10.000.000 đồng; bồi thường cho ông B 3.000.000 đồng.

Xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo:

Căn cứ vào điểm b, điểm c khoản 2 Điều 106; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc áo sơ mi kẻ ca rô màu xanh cúc áo màu đen.

Truy thu số tiền 100.000đ bị cáo đã trộm cắp của chị Tổng Thị Xoan.

Bị cáo Lê Đức Ph phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 1.565.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

Án xử công khai sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Bắc Giang;
- Viện kiểm sát tỉnh Bắc Giang;
- VKSND V ;
- CA huyện V;
- THADS V;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu VP, Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Thân Văn Hiếu

